

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NHÌN TỪ GÓC ĐỘ MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

■ ThS. THÁI QUỐC PHONG*

Tóm tắt: Bài viết phân tích, đánh giá một số hạn chế, bất cập trong quy định của pháp luật về tuyển sinh, đào tạo trong mối quan hệ với cơ chế tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từ đó đưa ra một số đề xuất, kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao năng lực thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Từ khóa: Tự chủ tài chính; cơ chế tự chủ tài chính; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tuyển sinh; đào tạo.

Nhận bài: 19/11/2024

Hoàn thành biên tập: 06/12/2024

Duyệt đăng: 13/12/2024

SOLUTIONS TO IMPLEMENT THE FINANCIAL AUTONOMY MECHANISM OF VOCATIONAL TRAINING INSTITUTIONS FROM THE PERSPECTIVE OF SOME REGULATIONS ON ENROLLMENT AND TRAINING

Abstract: The article analyzes and evaluates some limitations and shortcomings in the legal regulations on enrollment and training in relation to the financial autonomy mechanism of vocational training institutions, thereby making some proposals and recommendations to improve the law and enhance the capacity to implement the financial autonomy mechanism of vocational training institutions.

Keywords: Financial autonomy; financial autonomy mechanism; vocational training institutions; enrollment; training.

Article received: 19/11/2024

Editing completed: 06/12/2024

Approved for publication: 13/12/2024

Đặt vấn đề

Đổi mới hoạt động giáo dục nghề nghiệp là công tác quan trọng, góp phần cung cấp cho thị trường lao động nguồn nhân lực có kỹ năng, tay nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Để thực hiện yêu cầu này, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngày càng phải nâng cao năng lực, đổi mới tổ chức và hoạt động để đáp ứng nhu cầu phát triển trong bối cảnh mới, trong đó có yêu cầu quan trọng phải tự chủ về tài chính. Tuy nhiên, các quy định về tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt, các quy định về tuyển sinh và đào tạo hiện còn những bất cập, hạn chế nhất định, gây khó

khăn cho các cơ sở trong quá trình thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính. Do đó, hoàn thiện khung pháp lý về tuyển sinh, đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu tự chủ về tài chính trong điều kiện hiện nay là yêu cầu quan trọng.

1. Mối quan hệ giữa tuyển sinh, đào tạo và cơ chế tự chủ tài chính trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp¹

Công tác tuyển sinh, đào tạo là một trong những yếu tố quan trọng quyết định uy tín, sự tồn tại của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tình hình hiện nay. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có chất lượng đào tạo tốt sẽ ngày càng nâng cao thương hiệu, thu hút được người học, từ đó,

* Trưởng phòng, Phòng Đào tạo & Công tác học sinh, sinh viên, Trường Cao đẳng Luật Miền Nam

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp được quy định tại Điều 5 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, cơ sở giáo dục nghề nghiệp bao gồm: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp; trường cao đẳng. Trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích các quy định dưới góc độ các quy định của trường cao đẳng, trường trung cấp, không bao gồm các trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh, quy mô đào tạo hàng năm, nguồn thu được bảo đảm, góp phần ổn định tài chính. Hay nói cách khác, khi việc tuyển sinh đạt chỉ tiêu, chất lượng đào tạo được nâng cao, thì cơ sở giáo dục nghề nghiệp sẽ hoàn thành nhiệm vụ và bảo đảm thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ về tài chính.

Thời gian qua, Nhà nước ban hành khá nhiều văn bản điều chỉnh về cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hiện nay, văn bản quy phạm pháp luật đang có giá trị áp dụng về cơ chế tự chủ là Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP). Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định: “Cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công là các quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện quy định về danh mục sự nghiệp công;...”. Trong các danh mục sự nghiệp công, có lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, được thể hiện thông qua các ngành, nghề đào tạo. Trong đó, các ngành, nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là hình thức thể hiện uy tín, chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Chất lượng đào tạo của các ngành, nghề càng cao, thì càng thu hút được người học, tăng thu, tạo nguồn tài chính cho đơn vị và ngược lại.

Có thể thấy, tuyển sinh và nâng cao chất lượng đào tạo có mối quan hệ và vị trí, vai trò quan trọng trong việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Muốn thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính, thì phải quan tâm tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo của từng ngành, nghề; muốn tuyển sinh đủ chỉ tiêu và nâng cao chất lượng đào tạo để bảo đảm tự chủ về tài chính, thì phải có những giải pháp khả thi để triển khai thực hiện.

2. Thực trạng một số quy định pháp luật về tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp trong mối quan hệ với cơ chế tự chủ về tài chính

Hiện có nhiều văn bản của Đảng và Nhà nước điều chỉnh về hoạt động giáo dục nghề nghiệp, như: Chỉ thị

số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chỉ thị số 21-CT/TW); Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, Nghị định số 15/2019/NĐ-CP, Nghị định số 24/2022/NĐ-CP) (Nghị định số 143/2016/NĐ-CP), các thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Nhìn chung, các văn bản này dù ít hay nhiều đều quy định về tổ chức tuyển sinh, tổ chức hoạt động đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trên cơ sở đặt các quy định này trong mối quan hệ với cơ chế tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, có thể nhìn nhận một số ưu điểm cũng như những tồn tại, hạn chế như sau:

2.1. Ưu điểm

Thứ nhất, các quy định về tuyển sinh khá thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyển sinh hiệu quả, đạt chỉ tiêu. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã cụ thể hóa các quy định về tuyển sinh tại Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH) (trước đây là Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH). Nhìn chung, các quy định này đã mở rộng đối tượng được tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Bên cạnh đó, quy định về hình thức tuyển sinh đa dạng, linh hoạt với phương thức xét tuyển hoặc thi tuyển, tùy thuộc quyết định của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Các cơ sở được tự chủ xây dựng quy chế tuyển sinh, tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm... Với việc giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc xác định hình thức tuyển sinh, tự xác định chỉ tiêu tuyển sinh dựa trên

quy mô nhà giáo, cơ sở vật chất là một trong những quy định cho thấy sự thông thoáng trong cơ chế để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp dần tiến tới thực hiện cơ chế tự chủ.

Thứ hai, chương trình, giáo trình đào tạo là một trong những yếu tố quan trọng quyết định chất lượng đào tạo. Nhìn chung, các quy định về chương trình, giáo trình đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khá toàn diện, đầy đủ và bảo đảm đánh giá được chất lượng thực chất của người học. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình (Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH) có đầy đủ các quy định cụ thể về thời gian, chương trình, giáo trình, yêu cầu về phương pháp đào tạo, tổ chức và quản lý đào tạo, văn bằng, chứng chỉ... Đây là những căn cứ pháp lý quan trọng làm cơ sở cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Thứ ba, chất lượng nhà giáo quyết định chất lượng người học. Nhìn tổng thể, các quy định về đội ngũ nhà giáo cũng được quy định khá đầy đủ tại Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Điều lệ trường cao đẳng, trung cấp; Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp (Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH) (trước đây là Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH); Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2022/TT-BLĐTBXH).

Theo đó, các văn bản này đều quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn, trình độ, chế độ làm việc, chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo. Đây là những quy định cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo. Một khi có được đội ngũ nhà giáo giỏi, chuyên môn sâu, sẽ góp phần đào tạo ra người học giỏi, đáp ứng được yêu cầu của xã hội, từ đó, tạo nên thương hiệu, chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tạo sự lan tỏa, thu hút được người học, tăng thu, bảo đảm cơ chế tự chủ về tài chính.

Thứ tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo là yếu tố quan trọng tác động đến chất lượng học tập. Các quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, Nghị định số 143/2016/NĐ-CP, Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc xây dựng, thẩm định và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo được thể hiện rõ ràng và chi tiết, góp phần cho hoạt động đào tạo được bảo đảm, qua đó, giúp nâng cao chất lượng đào tạo nghề, tiến tới thực hiện có hiệu quả hơn về cơ chế tự chủ tài chính.

Thứ năm, một số quy định về cơ chế liên kết đào tạo cũng là cơ sở quan trọng góp phần giúp cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được liên kết đào tạo theo Thông tư số 05/2022/TT-BLĐTBXH ngày 05/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp. Thông tư này là căn cứ để cơ sở giáo dục nghề nghiệp được mở rộng địa bàn, phạm vi tuyển sinh, đào tạo. Việc mở rộng địa bàn, phạm vi đào tạo thông qua liên kết đào tạo sẽ giúp cơ sở giáo dục nghề nghiệp có điều kiện hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh, đào tạo và từ đó, bảo đảm cơ chế tự chủ tài chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Thứ nhất, một số bất cập nhìn nhận từ góc độ đối tượng tuyển sinh. Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH

cho phép tuyển sinh người học tốt nghiệp trung học cơ sở để học trung cấp và được miễn học phí theo khoản 17 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP). Tuy nhiên, thực tiễn, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gặp khó khăn trong việc sử dụng nguồn kinh phí này khi thực hiện hình thức liên kết đào tạo trình độ trung cấp với các cơ sở khác dành cho đối tượng tốt nghiệp trung học cơ sở. Theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, cũng chưa xác định rõ việc miễn học phí cho đối tượng này là người học đang theo học tại trụ sở, phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp hay tại địa điểm khác. Các văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng chưa xác định rõ việc miễn học phí cho đối tượng này khi thực hiện liên kết đào tạo, nên rất khó áp dụng trong thực tiễn. Thực tế cho thấy, khi cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên kết đào tạo với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, thì đối tượng tuyển sinh đa phần là học sinh đang học văn hóa phổ thông tại các trung tâm này. Tuy nhiên, nếu chỉ thực hiện miễn học phí cho người học tại trụ sở, phân hiệu của đơn vị chủ trì đào tạo, thì sẽ khó tuyển sinh ở các đơn vị liên kết. Do đó, cần có hướng dẫn cụ thể để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp áp dụng, bảo đảm chỉ tiêu tuyển sinh cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cũng như đáp ứng được nhu cầu và quyền lợi chính đáng của người học. Bên cạnh đó, việc tuyển sinh trình độ cao đẳng gặp rất nhiều khó khăn ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, vì đây là cấp học ở trình độ “giữa” trung cấp và đại học. Với sự cạnh tranh gay gắt giữa các trường đại học, điều kiện đầu vào đại học ngày càng dễ dàng, thì việc tuyển sinh cao đẳng với nguồn đầu vào tương đương như đầu vào ở trình độ đại học sẽ

làm giảm đáng kể số lượng người học theo học trình độ cao đẳng. Điều đó làm cho các trường cao đẳng khó tuyển sinh, không đạt chỉ tiêu hàng năm. Khi chỉ tiêu tuyển sinh không đạt, sẽ dẫn đến mất cân đối kinh phí, nguồn thu không đủ bù chi, việc bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính sẽ gặp những khó khăn.

Thứ hai, bất cập trong các quy định liên quan đến ngành, nghề, chương trình, giáo trình đào tạo làm cho chất lượng chương trình đào tạo chưa cao. Một trong những minh chứng là Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH quy định trong chương trình chung của tất cả các trình độ trung cấp, cao đẳng của các ngành/ngành đều bắt buộc phải có môn học “pháp luật”. Tuy nhiên, đối với ngành, nghề thuộc nhóm “pháp luật” thì không nhất thiết phải bắt buộc có môn học này, vì chương trình đào tạo của các trường đã có môn học “Lý luận nhà nước và pháp luật” và các môn học luật chuyên ngành. Vì thế, việc cấu thành môn học “pháp luật” vào chương trình đào tạo trung cấp, cao đẳng thuộc nhóm “luật” không phù hợp và mất thời lượng, thay vào đó, có thể sử dụng để bố trí các môn học thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành khác. Để bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính hiệu quả, các quy định về ngành, nghề, chương trình, giáo trình đào tạo cũng cần phải phù hợp, khả thi, khoa học, hướng tới phục vụ tối đa người học để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Nâng cao chất lượng đào tạo chính là góp phần thực hiện thành công cơ chế tự chủ tài chính.

Thứ ba, về đội ngũ nhà giáo. Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH quy định về tiêu chí đánh giá chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giảng dạy thực hành phải có chứng chỉ kỹ năng nghề qua các hình thức, trong đó có “Chúng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3”;...². Quy định này có thể đáp ứng đối với một số lĩnh vực nhất định nhưng trong đào tạo một số ngành/ngành, chẳng hạn như đào tạo ngành luật, việc đòi

2. Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 05/2024/TT-BLĐTBXH ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

hỏi phải có các chứng nhận, chứng chỉ nêu trên, chưa thể đáp ứng được do trong thời gian qua, chưa có cơ sở đào tạo “Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3” hoặc các chứng chỉ, văn bằng tương đương cho riêng khối ngành luật. Ngoài ra, đối với một số ngành xã hội ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, việc áp dụng chung các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là chưa phù hợp, vì đặc thù của các ngành xã hội, đặc biệt là ngành luật không đòi hỏi nhà giáo phải thực hành thao tác trên máy móc, thiết bị, chủ yếu giảng dạy lý thuyết và giới thiệu các mô hình thực tiễn thông qua giảng dạy. Do đó, yêu cầu nhà giáo phải có chứng nhận, chứng chỉ trên là chưa phù hợp, sẽ tạo nên tính hình thức trong văn bằng, chứng chỉ, gây khó khăn cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc chọn và bảo đảm đội ngũ nhà giáo phục vụ cho giảng dạy. Trong điều kiện tự chủ, các quy định cần thông thoáng, cho phép cơ sở giáo dục nghề nghiệp được chủ động lựa chọn, tuyển dụng đội ngũ nhà giáo, đặc biệt là nhà giáo có chuyên môn sâu để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ về tài chính, không nhất thiết phải khá “cứng” trong các tiêu chuẩn, tiêu chí.

Thứ tư, các quy định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho giáo dục nghề nghiệp vẫn còn những bất cập nhất định. Các quy định của pháp luật tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP, Thông tư số 07/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc xây dựng, thẩm định và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp còn khá cứng nhắc trong việc xác định các tiêu chuẩn, tiêu chí về diện tích, vật tư, trang thiết bị giảng dạy. Đánh giá riêng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc khối ngành xã hội, trong đó có nhóm ngành pháp luật, rõ ràng, việc đào tạo chủ yếu mang tính lý thuyết, hàn lâm là chủ yếu. Đối với thực hành nghề nghiệp sẽ cho học sinh, sinh viên đến các văn phòng luật sư, công chứng hay các cơ quan hành chính nhà nước để tham quan, học tập. Việc quy

định một số tiêu chí, tiêu chuẩn đối với các nhóm ngành, nghề này đôi khi không cần thiết. Do đó, cho phép cơ sở giáo dục nghề nghiệp sử dụng nguồn kinh phí đầu tư cho các dịch vụ khác của người học sẽ hiệu quả hơn, tạo được môi trường học tập thoải mái, phù hợp hơn cho người học của ngành/ngành tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp đó. Điều đó vừa tiết kiệm chi phí, vừa nâng cao chất lượng học tập. Việc tiết kiệm chi phí, trong đó có tiết kiệm chi phí mua sắm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng là một trong những yếu tố để thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ về tài chính.

Thứ năm, quy định về liên doanh, liên kết đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn những bất cập nhất định. Các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa quy định rõ ràng việc cơ sở được tự chủ trong tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn, chỉ có các quy định mang tính dự phòng. Cụ thể, khoản 20 Điều 23 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập được thực hiện “các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật”. Điểm q khoản 2 Điều 8 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng, quy định trường cao đẳng được “thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật”. Do đó, khi các cơ sở giáo dục nghề nghiệp muốn được tự chủ trong tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn, thì phải có sự đồng ý bằng văn bản giao của cơ quan cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền. Mặc dù, nhiệm vụ chính trị của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là đào tạo ở trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, tuy nhiên, để thực hiện cơ chế tự chủ hiệu quả, rất cần thiết phải quy định thêm hướng mở rộng về chức năng, nhiệm vụ của các cơ sở này, nhưng vẫn bảo đảm liên quan trong lĩnh vực ngành, nghề đào tạo của họ.

3. Một số đề xuất nhằm bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ góc độ tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo

Để thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ trong thời gian tới, thực hiện tinh thần Chỉ thị số 21-CT/TW ngày

04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, xuất phát từ những bất cập trong các quy định về tuyển sinh, đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, về tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng luật. Để bảo đảm nguồn chỉ tiêu hàng năm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, về mặt cơ chế chính sách, cần có những thay đổi nhất định. Theo đó, Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cần sửa đổi, bổ sung quy định về việc cho phép cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi liên kết đào tạo với các cơ sở khác, thì vẫn được thực hiện cơ chế miễn học phí dành cho người học tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trung cấp. Bên cạnh đó, cần ban hành thông tư về tuyển sinh trình độ cao đẳng theo hướng cho phép tuyển sinh đầu vào trình độ cao đẳng đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở. Theo xu hướng ngày càng phát triển và trong điều kiện các cơ sở giáo dục đại học tuyển sinh đầu vào với tiêu chuẩn tương đương như đầu vào cao đẳng, việc cho phép tuyển sinh cao đẳng dành cho người học tốt nghiệp trung học cơ sở là một điều cần thiết. Với việc cho phép tuyển sinh cao đẳng đối với người học tốt nghiệp trung học cơ sở, Chính phủ cần ban hành nghị định miễn giảm học phí dành cho đối tượng này tham gia học cao đẳng tương tự như quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP về miễn học phí dành cho “người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp”. Quy định như vậy sẽ góp phần giúp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng, mở rộng đối tượng tham gia học, tạo điều kiện nâng cao trình độ đào tạo nghề sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, bên cạnh việc lựa chọn học trung cấp. Khi cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm được chỉ tiêu tuyển sinh sẽ bảo đảm được nguồn thu hàng năm góp phần bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, trước hết là tự chủ chi thường xuyên.

Thứ hai, về công tác đào tạo, cần mở rộng hơn cơ chế tự chủ cho các trường trong việc xây dựng chương

trình đào tạo. Theo đó, có cơ chế cho các trường được mở thêm ngành, nghề đào tạo không phụ thuộc vào tỷ lệ giảng viên, chỉ cần có cơ sở vật chất, trang thiết bị minh chứng đầy đủ khả năng để đào tạo. Bởi lẽ, khi phải minh chứng quy mô nhà giáo/người học mới được mở mã ngành mới, nhưng lại buộc các cơ sở phải cam kết tự chủ, thì rất khó thực hiện. Các cơ sở có thể ký kết hợp đồng mời giảng các nhà giáo ở các đơn vị hoặc cơ sở giáo dục khác để giảng dạy các môn học, mà nhà trường chưa có đủ giảng viên. Bên cạnh đó, trong việc xây dựng chương trình đào tạo, cần bỏ những quy định “cứng” không phù hợp để chương trình đào tạo được khoa học hơn. Chẳng hạn, trong chương trình đào tạo ngành pháp luật, nên bỏ quy định môn học bắt buộc trong chương trình chung là “pháp luật”, vì trong chương trình đào tạo đã bao hàm tất cả nội dung của môn học pháp luật.

Thứ ba, về đội ngũ nhà giáo, cần xây dựng cơ chế “thoáng” về các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nhà giáo. Đối với điều kiện, tiêu chuẩn nhà giáo của từng ngành nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ nên đưa ra các tiêu chí, tiêu chuẩn chung, trên cơ sở đó nhóm các ngành cụ thể sẽ cụ thể hóa các điều kiện dành riêng cho nhà giáo trong khối ngành đó. Bởi lẽ, một nhà giáo dạy ngành xã hội, nhưng lại bắt buộc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, trong khi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia thường thiên về kỹ năng chung cho các khối ngành kỹ thuật, thì tính ứng dụng sẽ không cao và chỉ mang tính hình thức. Ngoài ra, để tăng cường tính tự chủ, cần quy định thông thoáng hơn cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tự quyết tuyển dụng đội ngũ nhà giáo để thu hút được nhân tài, nâng cao chất lượng đào tạo, hướng tới thực hiện tự chủ hiệu quả và trước mắt, ít nhất cũng thể hiện được tính tự chủ, tự quyết của người đứng đầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Thứ tư, các quy định của pháp luật cần ấn định các tiêu chuẩn, định mức phù hợp với các nhóm ngành/ngành đào tạo. Riêng đối với các ngành/ngành thuộc khối xã hội, cần quy định cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của

ngành/nghề đó để tránh sự lãng phí chi phí đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị. Ví dụ, đối với các ngành nghề thuộc nhóm “pháp luật” có thể chỉ cần bố trí phòng học đủ tiện nghi, mô hình các thủ tục hành chính, thực hành nghề... Bên cạnh đó, quan tâm hơn về nâng cao chất lượng dịch vụ sinh hoạt, giải trí cho sinh viên thông qua môi trường sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp, xây dựng ký túc xá văn minh, lành mạnh, bảo đảm an toàn trật tự trong trường học. Khi người học cảm nhận được các dịch vụ học tập hiệu quả, việc học tập sẽ có chất lượng tốt hơn và qua đó, giúp cơ sở giáo dục nghề nghiệp nâng cao uy tín, chất lượng, tạo sự lan tỏa, thu hút người học và góp phần tăng thu, thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính.

Thứ năm, để tạo thêm nguồn thu, bảo đảm cơ chế tự chủ tài chính của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian tới, cần có quy định của pháp luật cho phép cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, bảo đảm về cơ chế kiểm tra, giám sát của cấp có thẩm quyền mà không cần thiết phải quá lệ thuộc về cơ chế “xin - cho”. Quy định như vậy sẽ là cơ sở pháp lý an toàn để cơ sở giáo dục nghề nghiệp có thể thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ trong thời gian tới.

Kết luận

Hoàn thiện khung pháp lý về tuyển sinh, đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu tự chủ về tài chính của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong điều kiện hiện nay là yêu cầu hết sức cần thiết và quan trọng. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cung cấp nguồn lực có trình độ chuyên môn, tay nghề, kỹ năng cao cho xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, hội nhập khu vực và thế giới □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Văn Nhân (2009), “*Giáo dục nghề nghiệp trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*”, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.

2. Trần Đức Căn (2012), “*Cơ chế tự chủ tài chính các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam*”, Tạp chí Công nghiệp, số tháng 3/2012.

3. Lê Trung Thành & Đoàn Xuân Hậu (2018), “*Tự chủ đại học: Nhìn từ góc độ tự chủ tài chính tại các cơ sở giáo dục đại học công lập Việt Nam*”, Kỷ yếu Hội thảo Hoàn thiện chính sách, pháp luật về tự chủ đại học, Nxb. Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

4. Nguyễn Lê Phương Anh & Nguyễn Thùy Linh (2021), “*Điểm mới về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập*”, Tạp chí Tài chính kỳ 2, tháng 9/2021.

5. Nguyễn Trường Giang (2024), “*Đổi mới cơ chế tài chính góp phần cải cách giáo dục đại học*”, Tài liệu Hội thảo Cải cách giáo dục đại học VED2014, TP. Hồ Chí Minh, tháng 8/2014.

6. Nguyễn Thị Nguyệt (2019), “*Cơ chế tự chủ tài chính của những đơn vị sự nghiệp công lập*”, <https://tapchicongthuong.vn/co-che-tu-chu-tai-chinh-cua-nhung-don-vi-su-nghiep-cong-lap-60970.htm>, truy cập ngày 26/11/2024.

7. TG (2020), “*Đổi mới quản trị cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với tự chủ và trách nhiệm giải trình*”, Tạp chí Ban Tuyên giáo Trung ương, <https://tuyengiao.vn/doi-moi-quan-tri-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-gan-voi-tu-chu-va-trach-nhiem-giai-trinh-135509>, truy cập ngày 26/11/2024.

8. *Tự chủ tài chính tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh mới*, <https://tapchitaichinh.vn/tu-chu-tai-chinh-tai-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-trong-boi-canhh-moi.html>, truy cập ngày 26/11/2024.

9. Phạm Xuân Thành (2017), “*Tự chủ tài chính tại các trường cao đẳng công lập trước yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp*”, <https://tapchitaichinh.vn/tu-chu-tai-chinh-tai-cac-truong-cao-dang-cong-lap-truoc-yeu-cau-doi-moi-giao-duc-nghe-nghiep.html>, truy cập ngày 26/11/2024.